

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I khối 4 – 5
Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 5/8/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Công văn số 1604/GDDT ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1896/GDDT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I lớp 4, 5 năm học 2024-2025;

Thực hiện kế hoạch số 323/KH-LVL ngày 28 tháng 8 năm 2024 của trường Tiểu học Nguyễn Trực về kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025;

Trường Tiểu học Nguyễn Trực xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Giúp giáo viên điều chỉnh, đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp giáo dục trong quá trình dạy học, giáo dục; kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ của học sinh nhằm động viên, khích lệ và phát hiện những khó khăn chưa thể tự vượt qua của học sinh để hướng dẫn, giúp đỡ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh.

Giúp học sinh có khả năng tự nhận xét, tham gia nhận xét; tự học, tự điều chỉnh cách học; giao tiếp, hợp tác; có hứng thú học tập và rèn luyện để tiến bộ.

Giúp cha mẹ học sinh tham gia đánh giá quá trình và kết quả học tập, rèn luyện, quá trình hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tích cực hợp tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục học sinh.

Kịp thời chỉ đạo các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá nhằm đạt hiệu quả giáo dục.

2. Yêu cầu

Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 4,5.

Đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

II. THỜI GIAN KIỂM TRA

Theo kế hoạch thời gian năm học 2024-2025, đồng thời theo quy định của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè, tuần thứ 9, từ ngày 04/11/2024 đến ngày 8/11/2024, trường tổ chức kiểm tra định kì Giữa học kì I đối với học sinh khối lớp 4 và 5, môn Tiếng Việt và Toán.

Lịch kiểm tra cụ thể như sau:

Ngày tháng	Môn	Sáng (7 giờ 45)	Chiều (13 giờ 45)
06/11/2024 (Thứ Tư)	Tiếng Việt	Khối 5	Khối 4
07/11/2024 (Thứ Năm)	Toán	Khối 5	Khối 4

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung bài kiểm tra định kì

Đề kiểm tra cần chính xác và khoa học, đánh giá được kết quả thực chất của học sinh; đảm bảo kĩ năng các môn học và định hướng phát triển năng lực học sinh theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời thực hiện đúng các chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè.

- Đề kiểm tra kết hợp các hình thức trắc nghiệm và tự luận; thiết kế các mức độ của đề kiểm tra vừa sức và phù hợp năng lực của học sinh.

2. Ma trận đề

Giáo viên cần xây dựng ma trận đề chung cho tất cả các lần kiểm tra định kì của cả năm học (để tránh ra đề có nội dung trùng lặp); rút kinh nghiệm việc ra

đề trong từng thời điểm và hướng dẫn, thống nhất lại cách lập ma trận, cách ra đề.

3. Việc ra đề bài kiểm tra định kì cho các khối lớp

Giáo viên thực hiện ra đề kiểm tra theo Điều 7 Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;
- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;
- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

Giáo viên phụ trách từng lớp gửi đề đề xuất của cá nhân trên cơ sở ma trận đề đã được tổ khối thống nhất và hiệu trưởng phê duyệt.

Tổ khối thảo luận các đề do giáo viên phụ trách đề xuất và thống nhất chọn hoặc biên soạn lại 3 đề gửi Phó Hiệu trưởng kiểm tra xem xét, tránh sai sót và trình hiệu trưởng phê duyệt.

Hiệu trưởng kiểm tra, điều chỉnh cho đúng theo quy định rồi chọn đề chính thức và dự phòng đề ban hành tổ chức kiểm tra.

Thực hiện ra đề kiểm tra theo hướng dẫn tại Công văn số 1276/GDĐT, ngày 28/8/2023 (đối với khối 4); Công văn 1604/GDĐT ngày 19/9/2024 (đối với khối 5) của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về hướng dẫn chuyên môn năm học 2023-2024; năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

3.1. Đề kiểm tra môn Tiếng Việt

a) Cấu trúc trúc đề

+ *Độc thành tiếng* (2 điểm)

- Đọc thành tiếng 01 đoạn văn bản (chọn văn bản theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn), tránh sử dụng văn bản đã học.
Gợi ý: Có thể chọn các đoạn văn bản có độ dài khoảng 70 - 80 tiếng (giữa và

cuối học kì I), 80 - 90 tiếng (giữa và cuối học kì II) để kiểm tra đọc trong thời gian 01 phút.

- Trả lời 01 câu hỏi đọc hiểu văn bản đã đọc.

+ **Đọc hiểu** (khoảng 8 điểm)

- Chọn văn bản để thiết kế câu hỏi, bài tập đọc hiểu theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn về độ dài, thể loại, nội dung.... Tránh sử dụng văn bản đã học.

- Câu hỏi đọc hiểu văn bản (khoảng 5 điểm), gồm:

+ 4 câu hỏi trắc nghiệm

+ 3 câu hỏi tự luận

- Câu hỏi kiến thức tiếng Việt (khoảng 3 điểm), gồm:

+ 2 câu hỏi trắc nghiệm

+ 2 câu hỏi tự luận

+ **Bài kiểm tra viết** (10 điểm)

- Viết đoạn văn, văn bản theo một trong các yêu cầu cần đạt về kĩ năng viết đoạn văn, văn bản theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn đối với lớp 4,5.

Điểm kiểm tra định kì môn Tiếng Việt (điểm chung) là trung bình cộng điểm của 2 bài kiểm tra đọc và viết (chia số điểm thực tế cho 2) và được làm tròn (0,5 thành 1).

b) Gợi ý ma trận đề

Mạch kiến thức, kĩ năng	Số câu, số điểm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Tổng
		TN/TL	TN/TL	TN/TL	
Kiến thức tiếng Việt	Số câu	2 TN	1 TL	1 TL	4 câu
	Số điểm	1	1	1	3 điểm
Đọc hiểu văn bản	Số câu	4 TN	2 TL	1 TL	7 câu
	Số điểm	2	2	1	5 điểm
Tổng	Số câu	6 TN	3 TL	2 TL	11 câu
	Số điểm	3	3	2	8 điểm

3.2. Đề kiểm tra môn Toán

a) Cấu trúc đề kiểm tra

Căn cứ vào mạch kiến thức theo từng giai đoạn để xác định tỉ lệ phần trăm của các mạch kiến thức.

Gợi ý: Mạch số và phép tính chiếm 75-80%, hình học đo lường chiếm 20-15%, một số yếu tố thống kê và xác suất chiếm 5%, hoạt động trải nghiệm chiếm 5% (lồng ghép vào mạch kiến thức: “số và phép tính”).

Có thể linh hoạt lồng ghép các mạch kiến thức, đồng thời linh hoạt tăng giảm các tỉ lệ trong khoảng từ 5% - 10%.

Đề kiểm tra cần đảm bảo yêu cầu cần đạt theo quy định tại CTGDPT môn Toán lớp 4,5.

- Hình thức kiểm tra kết hợp hai hình thức: trắc nghiệm khách quan và tự luận theo tỉ lệ 30% trắc nghiệm, 70% tự luận.

- Tỉ lệ giữa các mức độ: mức 1 khoảng 50%, mức 2 khoảng 30%, mức 3 khoảng 20%.

b) Gợi ý ma trận đề

Tên nội dung, chủ đề, mạch kiến thức	Mức 1	Mức 2	Mức 3	TỔNG CỘNG
Số và phép tính	4 câu 4đ	2 câu 2đ	1 câu 2đ	8đ 80%
Hình học và đo lường	1 câu 0,5đ	1 câu 1đ		1,5đ 15%
Một số yếu tố thống kê và xác suất	1 câu 0,5đ			0,5đ 5%
Hoạt động thực hành và trải nghiệm		Lồng ghép Số và phép tính		
Tổng số câu Tổng số điểm	6 câu 5đ	3 câu 3đ	1 câu 2đ	

3.3. Một số lưu ý

- Có thể chọn các đoạn văn bản có độ dài khoảng 70 - 80 tiếng (giữa và cuối học kì I), để kiểm tra đọc trong thời gian 01 phút, đối với lớp 4.

- Lớp 5, có thể chọn các đoạn văn bản có độ dài khoảng 80 - 90 tiếng (giữa và cuối học kì I), để kiểm tra đọc trong thời gian 01 phút.

- Thời gian làm bài kiểm tra đọc hiểu: 35 phút.

- Thời gian làm bài kiểm tra viết: 40 phút.

- Thời gian làm bài kiểm tra môn toán: 40 phút.

- Không sử dụng các đề bài đã học.

- Việc ra đề đánh giá học sinh hòa nhập thực hiện theo Công văn số 1765/GDDT ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Dựa vào đặc điểm, khả năng của học sinh giáo viên ra đề kiểm tra phù hợp với năng lực học sinh hòa nhập lớp mình phụ trách.

4. Tổ chức coi và chấm kiểm tra

- Việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện tại lớp, theo lịch kiểm tra chung của trường.

- Hiệu trưởng thành lập Hội đồng coi, chấm kiểm tra, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm và giáo viên lớp trên cùng tham gia coi kiểm tra (riêng đối với lớp 5 do giáo viên chủ nhiệm và giáo viên lớp khác khối cùng tham gia coi kiểm tra).

- Phân công giám thị theo tiêu chí: giáo viên chủ nhiệm lớp làm giám thị 2 và giáo viên lớp trên làm giám thị 1 (riêng với khối lớp 5 thì giám thị 1 sẽ là giáo viên lớp khác khối).

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong khối lớp cùng tham gia chấm bài kiểm tra.

- Xây dựng đáp án, biểu điểm, hướng dẫn chấm chi tiết. Đối với câu tự luận, căn cứ yêu cầu cần đạt; chuẩn kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra để chia nhỏ thang điểm ở từng nội dung cho thích hợp.

- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân. Trong biểu điểm chấm, có thể cho điểm lẻ đến 0.5.

- Việc đánh giá kết quả bài kiểm tra định kì của học sinh phải căn cứ vào biểu điểm và hướng dẫn chấm đã được thống nhất trong tổ, khối chuyên môn, Ban Giám hiệu phê duyệt. Kết quả bài kiểm tra định kì có tính chất củng cố kết quả đánh giá quá trình.

Trên đây là kế hoạch KTĐK giữa học kì I năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Nguyễn Trực đề nghị các Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn khối 4,5 triển khai kế hoạch này đến từng giáo viên dạy khối lớp 4,5 để thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GD-ĐT;
- Các PHT;
- TT và GV khối 4,5;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Trang

